

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:06/2021/HNGĐ-ST
Ngày:15-01-2021
V/v:Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
giữa chị Bùi Thị Th và anh Phạm Văn
Th

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Thu;

Ông Nguyễn Văn Bốn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mừng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuất - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28 tháng 12 năm 2020 và 15 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số:195/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020 về việc tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Th; sinh năm 1988; địa chỉ: Xóm 2, xã Gi, huyện Gi, tỉnh Nam Định “có mặt”

- Bị đơn: Anh Phạm Văn Th; sinh năm 1982; địa chỉ: Xóm 2, xã Gi, huyện Gi, tỉnh Nam Định “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 07-10-2020, bản tự khai ngày 20-10 -2020 và các văn bản khác có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn là chị Bùi Thị Th trình bày: Chị và anh Phạm Văn Th qua sự tìm hiểu thống nhất và tự nguyện đi đến kết hôn, đã được UBND xã Gi, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định cấp giấy chứng nhận kết hôn cho vợ chồng vào ngày 21-4-2020.Trong thời gian chung sống vợ

chồng luôn bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, luôn xảy ra mâu thuẫn. Vợ chồng đã sống ly thân không ai còn quan tâm gì đến nhau nữa. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn và cũng không thể đoàn tụ, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Phạm Văn Th.

Tại bản tự khai ngày 05 -11-2020 và các văn bản khác có trong hồ sơ vụ án, bị đơn là anh Phạm Văn Th trình bày: Anh và chị Bùi Thị Th qua sự tìm hiểu thống nhất và tự nguyện đi đến kết hôn, đã được UBND xã Gi, huyện Gi, tỉnh Nam Định cấp giấy chứng nhận kết hôn cho vợ chồng vào ngày 21-4-2020. Sau khi cưới vợ chồng sống không có hạnh phúc. Nay chị Th có đơn ly hôn anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, nếu có đoàn tụ cuộc sống chung cũng không có hạnh phúc nhưng vì con chung còn nhỏ anh không đồng ý ly hôn nguyện vọng của anh là được sống ly thân khoảng hai năm để con chung lớn khôn thêm thì anh mới đồng ý ly hôn hoặc chị Th để con cho anh nuôi thì anh nhất trí ly hôn.

Về con chung: Chị Th và anh Th khai thống nhất, vợ chồng có 01 chung là Phạm Bùi Phan A, sinh ngày 23-3-2020 hiện con chung chị Th đang nuôi dưỡng. Ly hôn chị Th nhận nuôi con và không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Th cũng có nguyện vọng nhận nuôi con chung và không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con chung cho anh.

Về tài sản: Tài sản riêng, tài sản chung, công nợ và ruộng nhận khoán hợp tác xã, chị Th, anh Th thống nhất: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo biên bản xác minh thu thập chứng cứ ngày 10- 11- 2020, đại diện đoàn thể cũng như đại diện chính quyền xã Gi cung cấp: Chị Bùi Thị Th và anh Phạm Văn Th đăng ký kết hôn tại UBND xã Gi, huyện Gi, tỉnh Nam Định vào ngày 21-4-2020. Trong quá trình, vợ chồng chung sống xảy ra mâu thuẫn gì, địa phương không được biết, đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn của vợ chồng theo quy định của pháp luật. Vợ chồng có 01 con chung là Phạm Bùi Phan A, sinh ngày 23- 3-2020. Hiện nay, cháu A chưa đủ 36 tháng tuổi đề nghị Tòa án giao con cho chị Th nuôi dưỡng còn mức cấp dưỡng do các bên đương sự thỏa thuận, hoặc do Tòa án quyết định. Vợ chồng không vướng mắc gì về kinh tế, tài sản đối với tập thể.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Vợ chồng chị Bùi Thị Th và anh Phạm Văn Th, mâu thuẫn đã trầm trọng khả năng đoàn tụ không còn, nên có đủ cơ sở để giải quyết ly hôn. Về con chung hiện do chị Th đang nuôi dưỡng và con chung dưới 36 tháng tuổi, vì vậy giao con chung cho chị Th tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Phạm Văn Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Th và anh Phạm Văn Th đã tự nguyện tìm hiểu và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Gi, huyện Gi, tỉnh Nam Định vào ngày 21-4-2020 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau ngày cưới, vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau trong tính cách, bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày. Chị Th có nguyện vọng ly hôn, anh Th cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn có đoàn tụ cuộc sống chung cũng không có hạnh phúc nhưng anh không đồng ý ly hôn vì lý do con còn nhỏ. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Th và anh Th mâu thuẫn đã trầm trọng, nếu kéo dài cũng không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt. Vì vậy chấp nhận nguyện vọng của chị Th xin ly hôn anh Th là phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Th và anh Th đều có nguyện vọng nuôi con; nhưng con chung chị Th đang nuôi dưỡng và cháu còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Vì vậy giao con chung là Phạm Bùi Phan A, sinh ngày 23-3-2020 cho chị Th tiếp tục trực tiếp nuôi là phù hợp với thực tế và quy định tại khoản 3 Điều 81 luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Th không yêu cầu nên anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Th, nhưng anh Th được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[5] Về tài sản: Chị Th, anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét điều chỉnh.

[6] Về án phí: Chị Th phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Xử lý hôn giữa chị Bùi Thị Th và anh Phạm Văn Th.

2. Về con chung: Giao chị Bùi Thị Th tiếp tục trực tiếp nuôi con chung là Phạm Bùi Phan A, sinh ngày 23- 3- 2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng

thành, có khả năng lao động tự lập được. Anh Phạm Văn Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Th, nhưng anh Th được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Bùi Thị Th phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn đồng) đồng án phí ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0000073 ngày 13-10- 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; chị Bùi Thị Th đã nộp đủ án phí ly hôn.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND xã Gi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Lâm

